TÒA ÁN N DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày: 25 - 12 - 2025

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm N dân: Ông Trần Đình Khương

Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chi - Thư ký Tòa án N dân Khu vực 5-Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân Khu vực 5 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử, Tòa án N dân Khu vực 5 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45 /2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Dương Quang N, tên gọi khác: Độc, sinh năm 1989, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố Lai Phước, phường A, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Quang S, sinh năm 1953; con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ năm; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không;

N thân:

Ngày 07/12/2018, Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà (cũ) xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong;

Ngày 28/5/2019, Tòa án N dân Hện Cam Lộ xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*", đã xóa án tích;

Ngày 13/8/2021, Công an thành phố Đông Hà áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 13/8/2021 về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2025, có mặt.

2. Mai Thanh L, sinh năm 2000, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Tiểu khu 1, xã A, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Mai Thanh S, sinh năm 1974; con bà: Lê Thị Y, sinh năm 1973; vợ: Hoàng Thị Hoàn M, sinh năm 2001; có 01 con sinh năm 2021; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2025, có mặt.

3. Nguyễn Đức H; sinh năm 1991, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Nại Hiệp, xã A, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn T, sinh năm 1961; con bà: Hồ Thị T, sinh năm 1961; vợ: Phan Thị T, sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không;

N thân: Ngày 20/8/2018, Tòa án N dân tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 09 tháng tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*", đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2025, có mặt.

4. Dương Đăng S; sinh năm 2005, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Nại Hiệp, xã A, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Phụ xe; con ông Dương Đăng T, sinh năm 1972; con bà Lê Thị T, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2025, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Quang N*: Bà Lê Thị Thùy L - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 02 tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Dương Quang S; địa chỉ: Khu phố Lai Phước, phường A, tỉnh B, có mặt.

+ Ông Dương Đăng T; địa chỉ: Thôn Nại Hiệp, xã A, tỉnh B, có mặt.

+ Bà Lê Thị T; địa chỉ: Thôn Nại Hiệp, xã A, tỉnh B, có mặt.

+ Anh Nguyễn Trường Q; địa chỉ: Tiểu khu 2, xã A, tỉnh B, có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Trương Thị Tuyết N; địa chỉ: Thôn Tân Xuân 2, xã A, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/6/2025, Dương Quang N nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời nên đi bộ từ nhà đến khu vực bến xe Đông Hà, thuộc Khu phố 3, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị gặp một người đàn ông không rõ N thân mua 45 viên ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, N đưa về nhà tại Kiệt số 612 đường Lê Duẩn, thuộc khu phố Lai Phước, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để trong hộp kim loại cất giấu trên tủ áo quần trong phòng ngủ.

Ngày 07/6/2025, N lấy 01 viên ma túy ra sử dụng và 03 viên ma túy gói trong mảnh giấy kẽm bỏ trên loa trong phòng ngủ để ai hỏi mua thì bán. Quá trình điều tra xác định, N có 02 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 07/6/2025, Mai Thanh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 355.12 (*xe của anh Nguyễn Trường Quốc em rể Long)* đến nhà Dương Quang N để mua ma túy. Đến nơi, Long đứng bên cửa sổ phòng

khách gặp N và nói *"Lấy cho em 5 xị*" rồi đưa số tiền 500.000 đồng qua cửa sổ cho N. Sau khi nhận tiền, N quay vào phòng ngủ lấy 15 viên ma tuý trong hộp kim loại màu đỏ và dùng mảnh giấy kẽm màu trắng gói lại rồi đưa cho Long. Sau khi có ma túy, Long cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đang điều khiển xe trên Quốc lộ 1A thuộc khu phố Lai Phước, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy và tài sản liên quan.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 49 phút ngày 07/6/2025, Nguyễn Đức H sử dụng số điện thoại 0964.277.784 gọi đến số 0949.285.288 của N thì Trương Thị Tuyết N (*bạn gái của N*) nghe máy. H hỏi Nhung "*có anh Độc ở nhà không*", N trả lời "*có*", H tắt máy. Sau đó, H đến quán nước ở xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thì gặp Dương Đăng S. Thấy S có xe mô tô biển kiểm soát 74AD - 070.05 (*xe của ông Dương Đăng Thái, ba của S*) nên hỏi mượn. S hỏi đi đâu thì H trả lời "*đi lấy đồ*". S hiểu H đi mua ma túy nên nói "*lấy thì cho em 1 con*", H đồng ý. H chở S đến nhà N ở Kiệt số 612 đường Lê Duẩn để mua ma túy. Đến nơi, H bảo S đứng ngoài cảnh giới còn mình đi bộ đến cửa sổ phòng khách gặp N và nói "*Lấy cho em 3 xị*" rồi đưa số tiền 300.000 đồng qua cửa sổ cho N. Sau khi nhận tiền, N quay vào phòng ngủ lấy 10 viên ma túy trong hộp kim loại rồi dùng mảnh giấy kẽm màu trắng gói lại đưa cho H (*Khi bán ma túy, N không biết có S đi cùng*). Sau khi có ma tuý, H thông tin cho S biết đã mua được ma túy rồi điều khiển xe mô tô chở S đi tìm nơi sử dụng. Khi đang điều khiển xe trên đường Quốc lộ 1A, thuộc khu phố Lai Phước, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và tài sản liên quan.

Sau khi bắt giữ Mai Thanh L, Nguyễn Đức H và Dương Đăng S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Quang N và thu giữ 03 viên ma túy gói trong mảnh giấy kẽm để trên loa trong phòng ngủ và 16 viên ma túy gói trong túi nilon màu hồng ở khu vực bên ngoài cửa sổ phòng ngủ (*khi thấy lực lượng chức năng đến khám xét N đã lấy hộp kim loại màu đỏ đựng ma túy vứt ra ngoài cửa sổ*) cùng các đồ vật, tài sản có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 657/KL-KTHS ngày 12/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

10 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY chứa trong 01 túi nilon trong suốt được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng, ký hiệu MTH gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,95gam (*Ma túy thu giữ của Nguyễn Đức H và Dương Đăng S*).

15 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY chứa trong 01 túi nilon trong suốt được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng, ký hiệu MTL gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,48gam (*Ma túy thu giữ của Mai Thanh L*).

03 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY chứa trong 01 túi nilon trong suốt được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng, ký hiệu MTKX gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,29gam (*Ma túy thu giữ của Dương Quang N*).

16 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY chứa trong 01 túi nilon trong suốt được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng, ký hiệu MTKX gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,58gam (*Ma túy thu giữ của Dương Quang N*).

Cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 27/11/2025 của Viện kiểm sát N dân Khu vực 5 - Quảng Trị truy tố bị cáo Dương Quang N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Mai Thanh L, Nguyễn Đức H và Dương Đăng S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân Khu vực 5 - Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Dương Quang N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Mai Thanh L, Nguyễn Đức H và Dương Đăng S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Quang N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Mai Thanh L từ 17 đến 19 tháng tù;

Nguyễn Đức H từ 16 đến 18 tháng tù;

Dương Đăng S từ 13 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 74D1- 355.12 thu giữ của Mai Thanh L, là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Trường Quốc và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, BKS 74AD- 070.05 thu giữ của Dương Đăng S, là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Dương Đăng Thái. Ông Thái và anh Quốc cho các bị cáo mượn nhưng không biết các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Thái và anh Quốc là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 của Mai Thanh L và 01 điện thoại đi động, nhãn hiệu Redmi 13 của Dương Đăng S không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax của Nguyễn Đức H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Dương Quang N, sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 hộp kim loại màu đỏ hình trụ tròn; 01 túi nilon dạng túi nhíp màu xanh; 01 túi ni lon dạng túi nhíp màu hồng; 01 mảnh giấy kẽm hình tròn; 01 chai nhựa trong suốt; 01 mảnh giấy kẽm bị cháy xém; 01 bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống kẽm thu giữ của Dương Quang N; 01 mảnh kẽm thu giữ của Nguyễn Đức H và 01 mảnh kẽm thu giữ của Mai Thanh L không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 2.330.000 đồng thu giữ của Dương Quang N, trong đó có 800.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách

nhà nước. Số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Trả lại 01 thẻ sim Vinaphone có số điện thoại 0855.157.259 cho ông Dương Quang Sinh.

Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Dương Quang N thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Tòa án xem xét điều kiện và hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên; Viện kiểm sát N dân khu vực 5 - Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/6/2025, tại nhà của Dương Quang N ở địa chỉ: Kiệt số 612 đường Lê Duẩn, thuộc khu phố Lai Phước, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Dương Quang N đã có 02 lần bán ma túy. Một lần bán cho Mai Thanh L 15 viên ma tuý Methamphetamine và một lần đã bán cho Nguyễn Đức H 10 viên ma túy Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Quang N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 07/6/2024, Mai Thanh L bị bắt quả tang tàng trữ 15 viên ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 1,48gam; Nguyễn Đức H và Dương Đăng S bị bắt quả tang tàng trữ 10 viên ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,95gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo Mai Thanh L, Nguyễn Đức H và Dương Đăng S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*". Ngoài ra, bị cáo N gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo S, H và Long có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên N gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để răn đe và giáo dục.

Hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập với nhau. Bị cáo Dương Quang N vì mục đích lợi nhuận nên chủ động đi mua ma túy và đã có 02 lần bán trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo có N thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để răn đe và phòng chống tội phạm.

Bị cáo Dương Đăng S biết H đi mua ma túy, được H hứa hẹn cho ma túy để sử dụng nên S đã đi cùng H và đứng ngoài làm nhiệm vụ cảnh giới. Như vậy, H và S cùng thống nhất ý chí nên phải chịu trách nhiệm chung về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Mai Thanh L tàng trữ khối lượng ma túy lớn hơn bị cáo H nhưng bị cáo Long có N thân tốt nên hình phạt đối với bị cáo Long và bị cáo H tương đương nhau. Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Đăng S mang tính chất giản đơn, tang số thấp hơn. Ngoài ra, Dương Đăng S có N thân tốt nên hình phạt đối với bị cáo Dương Đăng S thấp hơn bị cáo Long và H là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 74D1- 355.12, số máy JF94E0314464, số khung RLHJF6337MZ130936 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Trường Quốc và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, BKS 74AD-070.05, số máy JA70E0700296, số khung RLHJA3938RY265067 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Dương Đăng Thái. Anh Quốc và ông Thái cho các bị cáo mượn nhưng không biết các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax của Nguyễn Đức H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Dương Quang N, sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 của Mai Thanh L và 01 điện thoại đi động, nhãn hiệu Redmi 13 của Dương Đăng S không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với các dụng cụ sử dụng và chứa ma túy như: 01 hộp kim loại hình trụ tròn; 01 túi nilon dạng túi nhíp màu xanh; 01 túi ni lon dạng túi nhíp màu hồng; 01

mãnh giấy kẽm hình tròn; 01 chai nhựa trong suốt; 01 mảnh giấy kẽm bị cháy xém; 01 bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống kẽm; 01 mảnh giấy kẽm thu giữ của bị cáo Mai Thanh L và 01 mảnh giấy kẽm thu giữ của Nguyễn Đức H không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Điện thoại của bị cáo N sử dụng có 02 thẻ sim Vinaphone; 01 thẻ sim có số điện thoại 0855.157.259 chủ thuê bao là ông Dương Quang Sinh. Ông Sinh cho bị cáo mượn thẻ sim sử dụng để truy cập mạng xã hội. Tại phiên tòa, ông Sinh có nguyện vọng được nhận lại nên trả lại cho ông Sinh là có căn cứ.

Số tiền 2.330.000 đồng Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Dương Quang N, trong đó có 800.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 1.530.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có mã số 657/2025/PC09 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Quang N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng không xác định được N thân, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với nội dung Dương Quang N khai trước đây có bán ma túy cho Nguyễn Đức H nhưng không rõ thời gian, số lượng. Quá trình điều tra ngoài lời khai không có các tài liệu khác để chứng minh nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

[9] Đối với ông Dương Đăng Thái chủ sở hữu xe mô tô BKS 74AD - 070.05 và anh Nguyễn Trường Quốc chủ sở hữu xe mô tô BKS 74D1- 355.12 không biết Dương Đăng S và Mai Thanh L sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị không xem xét xử lý là có cơ sở.

[10] Đối với chị Trương Thị Tuyết N (bạn gái của N) và ông Dương Quang S (bố N) không biết N mua ma túy về tàng trữ tại nhà để bán trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị không xem xét xử lý là có cơ sở.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Tiếp tục tạm giam các bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Quang N, tên gọi khác: Độc phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; Bị cáo Mai Thanh L; Nguyễn Đức H và Dương Đăng S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Dương Quang N, (tên gọi khác: Độc): **07** *(Bảy)* năm **06** *(sáu)* tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Mai Thanh L: **17** (*Mười bảy*) tháng tù;

Nguyễn Đức H: **17** (*Mười bảy*) tháng tù;

Dương Đăng S: **14** (*Mười bốn*) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của 04 bị cáo đều được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax và số tiền 800.000 đồng.

Trả lại:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, BKS 74AD- 070.05, số máy JA70E0700296, số khung RLHJA3938RY265067 cho ông Dương Đăng Thái.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 74D1- 355.12, số máy JF94E0314464, số khung RLHJF6337MZ130936 cho anh Nguyễn Trường Quốc.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 cho bị cáo Mai Thanh L.

- 01 điện thoại đi động, nhãn hiệu Redmi 13 cho bị cáo Dương Đăng S.

- Số tiền 1.530.000 đồng cho bị cáo Dương Quang N.

- 01 thẻ sim Vinaphone có số điện thoại 0855.157.259 cho ông Dương Quang Sinh (*Thẻ sim được gắn trong điện thoại di động hiệu Sam Sung của Dương Quang N).*

Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 mảnh giấy kẽm màu trắng; 01 chai nhựa trong suốt; 01 mảnh giấy kẽm bị cháy xém; 01 bật lửa màu xanh có chữ Viva; 01 đoạn ống kẽm và một thùng niêm phong ký hiệu mã số BGKL 1130.

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có mã số 657/2025/PC09.

(Số vật chứng hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5).

Số tiền 2.330.000 đồng Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị ngày 12/12/2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5- Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân